

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ D16XDC
TÊN HỌC PHẦN: THỦY VĂN
M? HỌC PHẦN : HYD - 391

HỌC KỲ 3
TÍN CHỈ 2
LẦN THI 1

Ngày thi: 03/01/2012

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				15			15		15			55	100			
1	169211535	TRẦN PHƯỚC	D16XDC	0			0		0			HP	0.0	Khăng		
2	169221590	NGUYỄN HỮU B?NH	D16XDC	9			9		9			7	7.9	Bá? pháp Chên		
3	169221591	LÊ ANH ĐIỀN	D16XDC	0			0		0			HP	0.0	Khăng		
4	169221595	NGUYỄN TUẤN HẢI	D16XDC	8.5			8.5		4.5			6	6.5	Sầu pháp Nàm		
5	169221597	NGUYỄN HUY HIẾU	D16XDC	9			9		3			4.8	5.8	Nàm pháp Tầm		
6	169221598	NGUYỄN VĂN HIẾU	D16XDC	10			10		4			4.8	6.2	Sầu pháp Hai		
7	169221600	PHÙNG VIỆT HÙNG	D16XDC	10			10		3			5	6.2	Sầu pháp Hai		
8	169221601	NGUYỄN VĂN HÙNG	D16XDC	9			9		5.5			5	6.3	Sầu pháp Ba		
9	169221605	PHAN KHUÔNG	D16XDC	0			0		0			HP	0.0	Khăng		
10	169221606	HỒ NGỌC KIẾT	D16XDC	8			6		5			5.8	6.0	Sầu		
11	169221607	LÊ NGỌC BẢO LÂM	D16XDC	9			9		7			5.5	6.8	Sầu pháp Tầm		
12	169221608	TRẦN NGỌC LINH	D16XDC	10			8.5		8			6	7.3	Bá? pháp Ba		
13	169221610	HUỶNH THẾ MẠNH	D16XDC	10			8		7			4	6.0	Sầu		
14	169221611	LÊ QUANG MINH	D16XDC	9			7		7			4.5	5.9	Nàm pháp Chên		
15	169221613	ĐOÀN NGỌC NGHỊ	D16XDC	7			6		5			3.3	0.0	Khăng		
16	169221614	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN	D16XDC	10			7.5		7			4	5.9	Nàm pháp Chên		
17	169221615	PHÙNG THIÊN QU?	D16XDC	2			4		2			4	3.4	Ba pháp Bấu		
18	169221618	NGUYỄN HỒNG QUÂN	D16XDC	10			9		8.5			6.5	7.7	Bá? pháp Bá?		
19	169221621	V? V ẮN THÂN	D16XDC	9			7.5		7			5	6.3	Sầu pháp Ba		
20	169221624	NGUYỄN THỐI VÂN TRƯỜNG	D16XDC	10			7		6			5	6.2	Sầu pháp Hai		
21	169221625	TRỊNH THẾ TRƯỜNG	D16XDC	9			7		6			5	6.1	Sầu pháp Mất		
22	169221626	TRẦN ĐẮC TU?	D16XDC	7			6		6			3	0.0	Khăng		
1	4703	TRẦN NGỌC ANH	K13XDC	8			6		5			4.5	5.3	Nàm pháp Ba		
2	4706	VĂN HUY BÌNH	K13XDC	9			8.5		7			6	7.0	Bá?		
3	4722	LÊ THÀNH HIẾU	K13XDC	6			4		4			3	0.0	Khăng		
4	4724	NGÔ QUỐC HOÀN	K13XDC	7			7		6			5	5.8	Nàm pháp Tầm		
5	4738	NGUYỄN ĐỨC NHẬT NAM	K13XDC	6			4		4			4	4.3	Bấu pháp Ba		
6	0420	V? S Ỉ NGUYỄN	K13XDC	8			6		5.5			6	6.2	Sầu pháp Hai		
7	4750	TRẦN MINH QUANG	K13XDC	9			8		7			6	6.9	Sầu pháp Chên		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	22	76%	
2	Số sinh viên nợ	7	24%	
TỔNG CỘNG :		29	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(k? và ghi r? họ tên)

L?NH ĐẠO KHOA
(k? và ghi r? họ tên)

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 01 năm 2012
PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(k? và ghi r? họ tên)

